TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 144/2022/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 29 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 55/2022/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị X, sinh năm 1983. Nơi cư trú: ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Đỗ Hoàng K, sinh năm 1980. Nơi cư trú: ấp C, xã P Thạnh, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị X với anh Đỗ Hoàng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị X với anh Đỗ Hoàng K tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: có hai người gồm: cháu Đỗ Nhật H, sinh năm 2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết và cháu Đỗ Thị Mỹ D, sinh ngày 26/6/2011. Nguyện vọng của cháu Đỗ Thị Mỹ D mong muốn được sống chung

với chị X. Anh K, chị X tự nguyện thỏa thuận: Chị Trần Thị X được quyền nuôi dưỡng con Đỗ Thị Mỹ D, sinh ngày 26/6/2011.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị X chưa đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về tài sản chung*: Chị X, anh K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Tại phiên hòa giải chị X, anh K xác định là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Chị Trần Thị X tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị X đã nộp là 300.000 đồng; Hoàn trả lại cho chị Trần Thị X 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0008500 ngày 17/02/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

Anh Đỗ Hoàng K không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long;
- Uỷ ban nhân dân xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Sa Rên